

Bản án số: 128/2018/HS-ST

Ngày: 25-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Công Huân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Hải Đăng**
2. Bà **Nguyễn Thị Thanh Trang**

Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thùy Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Huy Thắng** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2018/TLST-HS ngày 02/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2018/QĐXXST-HS ngày 10/10/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê A; sinh năm: 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: đường N, phường M, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị L vợ, con: chưa có; tiền sự: Ngày 20/01/2018, bị Công an phường N, Quận M, xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng; tiền án: Ngày 23/12/2013 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 14/3/2014 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 20/5/2016 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xử phạt 01 năm tù giam về tội “Huỷ hoại tài sản”, ngày 25/02/2017 chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt tạm giữ từ ngày: 13/3/2018 đến ngày: 22/3/2018 được trả tự do; bị bắt tạm giam lại từ ngày 25/5/2018 – Có mặt.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Hữu T; sinh năm: 1974; trú tại: Chung cư H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

2. Ông Đặng T; sinh năm: 1968; trú tại: đường B, phường, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Nguyễn Thị Bích P; sinh năm: 1977; trú tại: đường H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

2/ Anh Trần Ngọc Quốc Hùng N; sinh năm: 1999; trú tại: đường H, phường P, quận T, TP.Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

3/ Chị Nguyễn Thị Hoàng P; sinh năm: 1980; trú tại: đường N, phường M, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt

4/ Bà Lê Thị L; sinh năm: 1957; trú tại: đường số 2, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 21/02/2018, Nguyễn Lê A điều khiển xe gắn máy hiệu Wave Alpha màu nâu đen biển số 59D2-359.60 đậu trước cổng Trường T, đường H, phường P, quận T rồi vào khu vực Chung cư H chơi.

Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, anh Nguyễn Hữu T đang ngồi cùng người thân và bạn bè ở ghế đá trước bãi giữ xe lô B chung cư H, phường P, quận T. Lúc này, Nguyễn Lê A đeo khẩu trang y tế kéo xuống dưới mũi ngồi phía đối diện bên kia đường, thấy anh T nhìn qua nhiều lần, A nảy sinh ý định dùng dao gây thương tích cho anh T, nên đi bộ đến nơi để xe gắn máy và quay đầu xe hướng ra đường để sau khi chém anh T sẽ tẩu thoát. Sau đó A đi vào trong hẻm 24 đường H để vào nhà chị Nguyễn Thị Bích P (má nuôi của) A thì gặp bà Trần Thị L (mẹ ruột chị P), bà L lì xì cho A 100.000 đồng. A quay ra chỗ để xe gặp Võ Mạnh L đang ngồi trên xe, L có hỏi "Mày làm gì vậy Dú", A không trả lời mà ngồi sau lưng Nguyễn Hoàng Q hướng về ghế đá chung cư H quan sát (Q và L quen biết A được khoảng 01 năm). Khoảng 03 phút, A lại đi vào nhà chị P lấy 01 cây dao tự chế màu đen dài khoảng 70 đến 80cm, A đi chân không chạy ngang qua mặt của L và Q hướng về chỗ ghế đá lô B chung cư H tới nơi anh T đang ngồi, rồi bất ngờ dùng 2 tay cầm dao chém 02 nhát trúng vào lưng anh T nhưng không gây thương tích, anh T quay lại thì A tiếp tục dùng 02 tay cầm dao chém 01 nhát từ trên đầu chém xuống, anh T đưa tay phải lên đỡ nên bị thương tại lòng bàn tay phải và làm con dao rơi xuống đất cách khoảng 02 mét. A chạy ra nhặt con dao rồi lên xe Wave biển số 59D2-359.60 tẩu thoát. Anh T được đưa vào bệnh viện cấp cứu và làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Lê A.

Sau khi chém anh Nguyễn Hữu T, A liên lạc với Trần Ngọc Quốc Hùng N và hẹn gặp tại trước nhà số xx đường K, phường P, quận T. Tại đây A đưa cho N cây dao đã chém anh T được gói lại trong áo khoác và nhờ N đưa lại cho bà P, N đồng ý. Sau đó N lại nhờ Trần Ngọc C (Hầu) mang về cho bà P. Tiến hành lấy lời khai của A cho biết con dao dùng để chém anh T lấy tại bếp nhà bà P.

Qua điều tra, Trần Ngọc C xác định vào trưa ngày 21/2/2018, N có chạy xe qua đưa cho C 01 cây dao được quấn trong áo khoác và nhờ C đưa cho bà P nhưng C không đồng ý nên N cầm dao và chạy đi.

Theo bản Kết luận giám định pháp y số 133 ngày 16/3/2018 của Trung tâm pháp y-Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Nguyễn Hữu T như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm gây đứt da và một phần cơ mô út bàn tay phải, đã được điều trị khâu cơ, khâu vết thương, hiện còn một sẹo kích thước 10x0,1cm tại lòng mô út bàn tay, có cục dưới da tại vùng sẹo, ổn định.

Có tỉ lệ 03% (ba phần trăm). Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

- Hiện không có dấu vết gì ở vai phải, không rối loạn chức năng. Có tỉ lệ 00% (không phần trăm). Không có cơ sở xác định vật gây thương tích.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 thuộc Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (Ba phần trăm).

3. Kết luận khác: Không.”

Ngày 20/3/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú có công văn đề nghị Phòng PC54 làm rõ hình ảnh, so sánh đối tượng trong đoạn camera ghi nhận tại hiện trường vụ án. Kết quả PC54 kết luận: đối tượng, xe máy trong file video clip có đặc điểm nhận dạng giống với đối tượng Nguyễn Lê A và xe máy biển số 59D2-359.60 mà Công an quận Tân Phú thu giữ.

Quá trình Cơ quan điều tra cho người nhà bảo lãnh Nguyễn Lê A về, A tiếp tục có hành vi cố ý gây thương tích trên địa bàn Quận 11, cụ thể:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 13/4/2018, Nguyễn Lê A đứng trước nhà số xx đường B, phường N, Quận M để chờ mẹ ruột là bà Lê Thị L vào trong nhà thanh toán tiền phòng trọ. Lúc này ông Đặng Tr điều khiển xe về đến trước nhà. Do bức tức vì ông Tr không tiếp tục cho thuê phòng, nên A lấy từ trong túi quần trước bên phải ra 01 con dao lưỡi dài khoảng 10 cm (loại dao dùng gõ sào riềng), dùng tay phải cầm con dao đâm 02 nhát vào người anh Tr: 01 nhát trúng ngực phải, 01 nhát trúng đùi phải. Sau đó A điều khiển xe chở mẹ ruột và cháu bỏ đi. Sau khi tẩu thoát, A điều khiển xe đến đại lộ K để vứt con dao xuống kênh (chưa thu hồi được).

Tại bản kết luận giám định pháp y số 340 ngày 14/5/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Đặng Tr:

“ 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương ngực phải, thấu ngực gây tràn máu màng phổi phải, đã được phẫu thuật dẫn lưu màng phổi, hiện còn:

+ Sẹo đâm kích thước 8,2 x0,1 cm tại liên sườn 2, cạnh bờ phải ức (ảnh 1).

+ Sẹo dẫn lưu kích thước 2,5 x1 cm tại mạn sườn phải (ảnh 2).

+ Hình ảnh xơ thùy giữa phổi phải, tràn dịch màng phổi trên phim MSCT chụp ngực (ảnh 3, 4, 5).

+ Có hạn chế chức năng hô hấp.

Có tỉ lệ 33% (Ba mươi ba phần trăm). Thương tích do vật sắc nhọn gây ra, có nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Vết thương phần mềm tạo một sẹo kích thước 1,8x0,1 cm tại đùi phải (ảnh 6), ổn định. Có tỉ lệ 2% (Hai phần trăm). Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Cộng lại hai tỷ lệ trên sẽ ra tỷ lệ 34,34%, làm tròn số sẽ là 34% (Ba mươi bốn phần trăm).

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 thuộc Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 34 % (Ba mươi bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Không.”

Ngày 09/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú tiến hành đưa bị can Nguyễn Lê A đi giám định tâm thần tại Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ y tế. Kết quả theo bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 3315 ngày 23/8/2018 xác định:

“ 2.1. Về y học: Trước, trong, sau ngày 21/02/2018 cho đến trước, trong, sau ngày 13/4/2018 và hiện tại Đối tượng Tâm thần bình thường/Sử dụng gây hại ma túy nhóm chất kích thích (F15.1 –ICD10).

2.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau ngày 21/02/2018 cho đến 13/4/2018 cho đến hiện tại đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

2.3. Ý kiến khác: Không.”

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Lê A ban đầu còn quanh co chối tội đối với hành vi chém anh Nguyễn Hữu T, nhưng sau đó đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra A cũng thừa nhận dùng dao đâm hai nhát vào người ông Đặng Tr như đã nêu trên. Lời khai của A phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Về phần dân sự, bị hại Nguyễn Hữu T không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Bị hại Đặng Trí yêu cầu được bồi thường thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng, A chưa bồi thường.

Đối với Trần Ngọc C, Trần Ngọc Quốc Hùng N Nguyễn Thị Bích P không biết, không tham gia việc gây thương tích cho anh Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị L không tham gia vào việc gây thương tích cho anh Đặng Tr nên chưa đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi đồng phạm với A.

Vật chứng:

- 01 xe máy Wave Alpha màu nâu, biển số 59D2-35960, số khung: RLHHC09074Y319268, số máy: 3019281. Qua điều tra được biết xe máy trên do Nguyễn Thị Hoàng Phương là chủ sở hữu. Ngày 21/2/2018, Nguyễn Lê A (em ruột P) mượn xe để đi chơi. P không biết A sử dụng làm phương tiện đi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú đã trả xe máy trên cho chị Nguyễn Thị Hoàng P.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sky màu trắng, số Imei: 352255058163902. Đây là điện thoại của A sử dụng liên lạc với Trần Ngọc Quốc Hùng N để nhờ cất giấu dao.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, số Imei: 355868062617791. Qua xác minh được biết điện thoại này do bà Lê Thị L (mẹ ruột A) giao cho A sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú đã trả điện thoại di động trên cho Lê Thị L.

- 01 bộ quần áo của đối tượng A đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội có đặc điểm như sau: 01 áo khoác dài tay màu xanh có ghi chữ Climbmout; 01 áo thun ngắn tay màu đen, sọc caro, có gắn nhãn “PT2000”; 01 quần Jean dài màu xanh (thu giữ qua khám xét nơi ở của Nguyễn Lê A).

- 01 con dao lưỡi dài 10 cm, cán cầm dài 10 cm, mũi nhọn A sử dụng đâm anh Đặng Tr (hiện chưa thu hồi được).

- 01 con dao tự chế, bản lớn, dài khoảng 70 đến 80 cm Nhân sử dụng chém anh Nguyễn Hữu Trí (hiện chưa thu hồi được).

- 01 USB có ghi chữ Sandisk chưa dữ liệu camera ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ cố ý gây thương tích ngày 13/4/2018 được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 138/CT-VKSQTP ngày 28/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lê A từ 06 đến 08 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú còn đề xuất các biện pháp giải quyết trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Nguyễn Lê A đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 21/02/2018 trong lúc ngồi chơi ở ghế đá trước bãi giữ xe lô B chung cư H, thấy anh Nguyễn Hữu T ngồi ở phía đối diện bên kia đường nhìn qua nhiều lần, A nảy sinh ý định dùng dao gây thương tích cho anh T, nên đi vào nhà chị Nguyễn Thị Bích P trong hẻm xx đường H, phường P, quận T, lấy 01 cây dao tự chế dài khoảng 70 đến 80 cm cầm trên tay chạy đến nơi anh T đang ngồi, rồi bất ngờ dùng 2 tay cầm dao chém 02 nhát trúng vào lưng anh T, anh T quay lại thì A tiếp tục dùng 02 tay cầm dao chém từ trên đầu chém xuống, anh T đưa tay phải lên đỡ nên bị thương tại lòng bàn tay phải và con dao rơi xuống đất. A chạy ra nhặt con dao rồi lên xe máy tẩu thoát.

Trong thời gian được Cơ quan điều tra cho gia đình bảo lãnh về nhà, A tiếp tục gây thương tích cho ông Đặng Tr, cụ thể:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 13/4/2018, do tức giận việc ông Đặng Tr là chủ nhà trọ không tiếp tục cho thuê phòng, nên khi thấy ông Đặng Tr điều khiển xe về đến trước nhà, A lấy từ trong túi quần trước bên phải 01 con dao dài khoảng 10 cm (loại dao dùng gỡ sầu riêng), chạy tới dùng tay phải cầm dao đâm 02 nhát vào người anh Trí, 01 nhát trúng ngực phải, 01 nhát trúng đùi phải. Sau đó A lên xe chở mẹ ruột và cháu bỏ đi. Sau khi tẩu thoát, A điều khiển xe đến đại lộ K để vứt con dao xuống kênh.

Bản Kết luận giám định pháp y số 133 ngày 16/3/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Nguyễn Hữu T như sau:

- Vết thương phần mềm gây đứt da và một phần cơ mô út bàn tay phải, đã được điều trị khâu cơ, khâu vết thương, hiện còn một sẹo kích thước 10x0,1cm tại lòng mô út bàn tay, có cục dưới da tại vùng sẹo, ổn định. Có tỉ lệ 03% (ba phần trăm). Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 340 ngày 14/5/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Tp. Hồ Chí Minh kết luận thương tích của ông Đặng Tr:

- Vết thương ngực phải, thấu ngực gây tràn máu màng phổi phải, đã được phẫu thuật dẫn lưu màng phổi, có hạn chế chức năng hô hấp. Có tỉ lệ 33% (Ba mươi ba phần trăm). Thương tích do vật sắc nhọn gây ra, có nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Vết thương phần mềm tạo một sẹo kích thước 1,8x0,1 cm tại đùi phải, ổn định. Có tỉ lệ 2% (Hai phần trăm). Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Cộng lại hai tỷ lệ trên sẽ ra tỷ lệ 34,34%, làm tròn số sẽ là 34% (Ba mươi bốn phần trăm).

Theo bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 3315 ngày 23/8/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ y tế đối với Nguyễn Lê A xác định:

“ 2.1. Về y học: Trước, trong, sau ngày 21/02/2018 cho đến trước, trong, sau ngày 13/4/2018 và hiện tại đối tượng Tâm thần bình thường/Sử dụng gây hại ma túy nhóm chất kích thích (F15.1 –ICD10).

2.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau ngày 21/02/2018 cho đến 13/4/2018 cho đến hiện tại Đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bị cáo Nguyễn Lê A đã sử dụng dao tự chế bản lớn, dài khoảng 70 đến 80 cm chém gây ra thương tích tại bàn tay phải của anh Nguyễn Hữu T, có tỷ lệ 3% và dùng dao có lưỡi dài 10 cm, cán cầm dài 10 cm, mũi nhọn, đâm gây ra thương tích tại vùng ngực phải và đùi phải anh Đặng Tr, có tỉ lệ 34%.

Dao tự chế bản lớn, dài khoảng từ 70 đến 80 cm và dao có lưỡi dài 10 cm, cán cầm dài 10 cm, mũi nhọn là những loại hung khí nguy hiểm, gây ra thương tích cho các bị hại, mặc dù giữa bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do đó đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Lê A phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tính mạng, sức khỏe của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được sức khỏe, thân thể của con người được pháp luật bảo vệ, nhưng xuất phát từ sự kém hiểu biết và bản tính hung hăng côn đồ, coi thường những quy tắc trong cuộc sống, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây ra thương tích cho anh Nguyễn Hữu T có tỷ lệ 03%. Trong thời gian được cơ quan điều tra cho gia đình bảo lãnh về nhà, bị cáo lại tiếp tục dùng hung khí nguy hiểm gây ra thương tích cho ông Đặng Tr có tỷ lệ 34%. Chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, nên cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với bị cáo, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Về nhân thân:

Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã có 01 tiền sự và 02 tiền án chưa được xóa án tích. Ngày 20/01/2018, bị Công an Phường M, Quận N xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng; tiền án: Ngày 23/12/2013 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án số 266/2013/HSST, đến ngày 14/3/2014 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 20/5/2016 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xử phạt 01 năm tù giam về tội “Hủy hoại tài sản”, tại bản án số 116/2016/HSST, đến ngày 25/02/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo A bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xét xử tại bản án số 116/2016/HSST, ngày 20/5/2016 là tái phạm, bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự, nên cần phải áp dụng tình tiết

tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” đối với bị cáo, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Nguyễn Lê A, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Ngọc C, Trần Ngọc Quốc Hùng N, Nguyễn Thị Bích P không biết, không tham gia việc gây thương tích cho anh Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị L không tham gia vào việc gây thương tích cho anh Đặng Tr nên chưa đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi đồng phạm với A.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi vụ án xảy ra, bị hại Nguyễn Hữu T không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Xét đây là sự tự nguyện của bị hại Nguyễn Hữu T, phù hợp với các quy định của pháp luật và không trái đạo đức nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị hại Đặng Tr yêu cầu được bồi thường thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng là các chi phí điều trị thương tích và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, ngoài ra ông Đặng Tr không còn yêu cầu bồi thường gì khác. Tại phiên tòa bị cáo A đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu của ông Đặng Tr.

Xét thấy việc tại phiên tòa bị cáo Nhân đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại Đặng Tr là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án gồm có:

- 01 xe máy Wave Alpha màu nâu, biển số 59D2-35960, số khung: RLHHC09074Y319268, số máy: 3019281. Qua điều tra được biết xe máy trên do Nguyễn Thị Hoàng Phương là chủ sở hữu. Ngày 21/2/2018, Nguyễn Lê A (em ruột P) mượn xe để đi chơi. P không biết A sử dụng làm phương tiện đi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú đã trả xe máy trên cho Nguyễn Thị Hoàng P.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, số Imei: 355868062617791. Qua xác minh được biết điện thoại này do bà Lê Thị L (mẹ ruột A) giao cho A sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú đã trả điện thoại trên cho bà Lê.

Các tài sản trên Công an quận Tân Phú đã trả lại cho các chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- 01 USB có ghi chữ Sandisk chứa dữ liệu camera ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ cố ý gây thương tích ngày 13/4/2018 được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với điện thoại di động hiệu Sky màu trắng, số Imei: 352255058163902, là điện thoại của A sử dụng liên lạc với Trần Ngọc Quốc Hùng N để nhờ cất giấu dao. Đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định tại điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 áo khoác dài tay màu xanh có ghi chữ Climbmout; 01 áo thun ngắn tay màu đen, sọc caro, có gắn nhãn “PT2000” A đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 quần Jean dài màu xanh (thu giữ qua khám xét nơi ở của A). Là vật không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 con dao lưỡi dài 10 cm, cán cầm dài 10 cm, mũi nhọn Nhân sử dụng đâm ông Đặng Tr; 01 con dao tự chế, bản lớn, dài khoảng 70 đến 80 cm Nhân sử dụng chém anh Nguyễn Hữu Tr, hiện chưa thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê A phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Lê A 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 25 tháng 5 năm 2018, được khấu trừ thời hạn đã bị tạm giữ trước đây từ ngày 13/3/2018 đến ngày 22/3/2018.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự

Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Nguyễn Hữu T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Lê A bồi thường thiệt hại.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Lê A về việc bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại Đặng Tr. Theo đó Nguyễn Lê A có trách nhiệm bồi thường cho ông Đặng Tr các chi phí điều trị thương tích và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tổng cộng số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

[3] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay màu xanh có ghi chữ Climb Mount; 01 áo thun ngắn tay màu đen, sọc caro, có gắn nhãn “PT2000”; 01 quần Jean dài màu xanh, theo Phiếu nhập kho vật chứng số 121/PNK ngày 02/4/2018 của Công an quận Tân Phú.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Sky màu trắng, số Imei: 352255058163902, theo Phiếu nhập kho vật chứng số 121/PNK ngày 02/4/2018 của Công an quận Tân Phú.

[4] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Lê A nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; 1.000.000 (một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Đặng Tr có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Lê A không thi hành các khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo A còn phải trả cho ông Đặng Tr khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5] Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- P.PC27-CATP
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Công Huân